

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ
NƯỚC VÀ MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN
Khối: 3 - 4 tuổi. Năm học: 2025 - 2026
LỚP MẪU GIÁO: 3 -4 TUỔI A1

I. MỤC TIÊU.

TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
1. Lĩnh vực phát triển thể chất		
1.1. Phát triển vận động		
1	MT1: Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đầy đủ các động tác trong bài thể dục: + HĐ Thể dục buổi sáng- Tập với bài “Cờ hòa bình” - Động tác cơ tay và bả vai: <ul style="list-style-type: none"> Từng tay đưa lên cao, hai tay giang ngang Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, dang ngang Hai tay đưa sang ngang, đưa lên cao - Động tác cơ lưng, bụng: <ul style="list-style-type: none"> Đứng nghiêng người sang bên, kết hợp tay đưa cao hoặc đặt sau gáy Đứng cúi về trước Đứng nghiêng người sang bên - Động tác phát triển cơ chân: <ul style="list-style-type: none"> Bật lên trước, lùi lại, sang bên Đứng, khụy gối Bật tách-chụm chân tại chỗ - Trẻ thực hiện các bài tập phát triển chung trong các hoạt động phát triển vận động...
2	MT4: Phối hợp tay - mắt trong vận động: + <i>Ném trúng đích thẳng đứng</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đứng chân trước, chân sau, tay cầm túi cát cùng phía với chân sau đồng thời giơ tay cầm túi cát ngang tầm mắt, mắt nhìn thẳng vào đích. Khi có hiệu lệnh ném gập khuỷu tay và ném mạnh vào đích khi thực hiện vận động:

TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
		+ HĐH: <i>Ném trúng đích thẳng đứng</i> + HĐ chiều: Ôn: <i>Ném trúng đích thẳng đứng...</i>
3	MT7: Rèn luyện sức mạnh cơ bắp của đôi chân cũng như sự phối hợp sức mạnh toàn thân, phát triển khả năng thăng bằng của cơ thể trong vận động. + <i>Bật xa 25 cm</i>	- Trẻ đứng tự nhiên 2 tay chống hông mũi bàn chân cách vạch khoảng 2cm, bật cả 2 chân qua 2 vạch kẻ (có độ rộng khoảng 25cm) không chạm vạch, chạm đất bằng đầu bàn chân khi thực hiện vận động: + HĐH: <i>Bật xa 25 cm</i> + HĐ chiều: Ôn: <i>Bật xa 25 cm ...</i>
4	MT5: Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + <i>Đi trên ghế thể dục – Bò theo đường dích dắc – Ném xa bằng hai tay</i>	- Trẻ đứng ở 1 đầu ghế, mắt nhìn đầu ghế kia, tay chống hông hoặc dang ngang giữ thăng bằng. Chân phải bước lên ghế, thu chân trái đặt sát cạnh chân phải, rồi tiếp tục bước đi đến hết đầu ghế, dừng 1-2 giây bước xuống đất, đi thường 1m tiếp tục bò theo đường dích dắc, đến hết đường đứng dậy cầm bao cát ném xa bằng 2 tay khi thực hiện vận động: + HĐH: <i>Đi trên ghế thể dục – Bò theo đường dích dắc – Ném xa bằng hai tay</i> + HĐ chiều: Ôn: <i>Đi trên ghế thể dục – Bò theo đường dích dắc – Ném xa bằng hai tay...</i>
2.2: Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
5	MT19: Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở:	- <u>Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở:</u> + HĐ chiều: Xem tranh ảnh, video... để nhận biết và phòng tránh một số hành động nguy hiểm như: tự ý uống thuốc, leo

TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
	<ul style="list-style-type: none"> - Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... - Không tự lấy thuốc uống. - Không leo trèo bàn ghế, lan can. - Không nghịch các vật sắc nhọn. - Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp. 	<p>trèo, nghịch các vật sắc nhọn, đi theo người lạ... + Trao đổi với phụ huynh giờ đón trả trẻ; Quan sát, trò chuyện với trẻ ở các hoạt động trong ngày...</p> <p><u>- Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt....</u></p> <p>+ Hoạt động tổ chức giờ ăn: Trẻ biết ngồi ăn đúng tư thế, ăn chậm, nhai kỹ, không cười đùa khi ăn, nhất là khi ăn các loại quả có hạt, thức ăn dễ gây sặc. Hình thành thói quen ăn uống an toàn, có lợi cho sức khỏe.</p>
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức		
2.1. Khám phá khoa học		
6	<p>MT20: Quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng quan sát như: thời tiết ngoài trời, và sự thay đổi của các hiện tượng tự nhiên, cảnh vật, cây cối, hoa lá xung quanh... + HĐNT: Quan sát, trò chuyện về đặc điểm thời tiết trong ngày Quan sát sự thay đổi của 1 số cây cối, hoa, rau trong sân trường...
7	<p>MT21: Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: <i>nước, thời tiết, đặc trưng các mùa trong năm.</i> ... như: nhìn, nghe, ngửi, sờ... để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> + HĐNT: Quan sát, <i>Trò chuyện về đặc điểm thời tiết</i> trong ngày; cách mặc trang phục phù hợp thời tiết... + HĐ góc/HĐ chiều: Xem tranh ảnh, băng hình về một số hiện tượng tự nhiên, đặc điểm đặc trưng của các mùa trong năm; trang phục theo mùa; một số hoạt động thường được tổ chức theo mùa; một số nguồn nước; ích lợi của nước sạch đối với cuộc sống.../ làm Album về trang phục theo mùa, đặc điểm thời tiết của các mùa trong năm...

TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
		+ Quan sát, trò chuyện với trẻ trong các hoạt động hàng ngày: HĐ đón- trả trẻ; HĐH; HĐ chiều ...
8	MT22: Làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng. Ví dụ: Thả các vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi.	- Trẻ biết cùng cô làm thí nghiệm và nêu nhận xét, dự đoán của mình theo cách của trẻ dưới sự gợi ý của cô: + Hoạt động chơi, HĐNT: Thí nghiệm: Gieo hạt; Thả vật nổi, vật chìm; Trứng nổi, trứng chìm; Sự hòa tan của nước... + QS sự thay đổi của hạt giống đã gieo ở góc thiên nhiên hàng ngày...
9	MT23: Trẻ có thể thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh, băng hình và quan sát trò chuyện về đối tượng. Bước đầu biết sử dụng một số thiết bị công nghệ số đơn giản, an toàn phù hợp dưới sự hỗ trợ của cô giáo.	+ HĐH: Khám phá về mùa hè. Khám phá về gió... (<i>Ứng dụng mô hình giáo dục STEM- Quy trình 5E</i>) + HĐ trò chuyện, Hoạt động chiều: Xem tranh ảnh, băng hình về đặc điểm thời tiết của các mùa trong năm; Một số hiện tượng tự nhiên thường gặp; Ích lợi/sự cần thiết của các nguồn nước đối với cuộc sống...
10	MT25: Nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi.	- Trẻ nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng: + HĐNT: QS bầu trời, thời tiết trong ngày, trò chuyện về cách mặc trang phục phù hợp thời tiết; QS sự thay đổi của một số loại cây trong sân trường... + Qs, trò chuyện với trẻ về mối liên hệ giữa một số sự vật hiện tượng trong cuộc sống ở một số hoạt động trong ngày.
2.2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
11	MT29: Đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5	- Trẻ biết cách đếm trên số lượng ĐD đồ dùng trong phạm vi 5: + HĐH: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5.

TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
		<ul style="list-style-type: none"> - HĐ chơi/HĐ chiều: Ôn luyện đếm trong phạm vi 5; TC: Thi xem ai đếm nhanh/ Hoàn thiện sách LQV toán... - Đếm số lượng đồ vật trong các trò chơi vận động, trò chơi học tập, trong các hoạt động hàng ngày...
12	<p>MT31: Biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 5.</p> <p>- Tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành hai nhóm.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tách/gộp nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4: + HĐH: Tách/Gộp trong phạm vi 4. + TC: Về đúng nhà... + QS, trò chuyện với trẻ trong các HĐ trong ngày, HĐ chơi, HĐ chiều: Ôn củng cố tách nhóm đối tượng trong phạm vi 4.
2.3. Khám phá xã hội		
13	<p>MT42: <i>Nhận biết và gọi tên một số sự vật, hiện tượng quen thuộc ở nơi tham quan (cây, hoa, con vật, đồ dùng, phương tiện...). Biết nghe cô giới thiệu, quan sát và trả lời câu hỏi đơn giản. Ghi nhớ được một vài hình ảnh, sự việc nổi bật sau chuyến đi.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> + Hoạt động trải nghiệm: Thăm quan cửa hàng giải khát; tham quan một số khu vực trong trường... + Quan sát, trò chuyện với trẻ trong các hoạt động hàng ngày như: HĐ đón - trả trẻ, HĐH, HĐ góc, HĐNT...
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
3.1: Nghe hiểu lời nói		
14	<p>MT48: Lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên trò chuyện, tạo tình huống, quan sát trẻ trong các hoạt động hàng ngày/ Trao đổi với phụ huynh giờ đón trả trẻ về khả năng lắng nghe và trả lời câu hỏi của người đối thoại của trẻ.
3.2: Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày		
15	<p>MT53: Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao <i>Có thể trẻ lời được câu hỏi về nội dung bài</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> + HĐH: Thơ: Mưa rơi ; Mưa và bé ; Giọt sương ; Gió ; Hai ông mặt trời ; Nắng 4 mùa...

TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
	<i>thơ, đồng dao, ca dao đã học phù hợp với lứa tuổi.</i>	+ Hoạt động biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề: Trẻ tham gia các hoạt động đọc thơ, ca dao, đồng dao... phù hợp với chủ đề + HĐ chiều: Nghe, đọc, ôn một số bài thơ ... có nội dung trong chủ đề.
16	MT55: Bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện. <i>Có thể trả lời được 1 số câu hỏi về nội dung câu chuyện khi được hỏi.</i>	+ HĐH: Truyện: Cóc kiện trời ; Cô con gái út của ông Trời ; Giọt nước tí xíu... + HĐ góc: Xem tranh truyện có nội dung truyện trong chủ đề... + HĐ chiều: Ôn/Nghe 1 số câu chuyện có nội dung trong chủ đề...
17	MT58: Đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh.	+ Hoạt động góc/ hoạt động góc thư viện: Trẻ biết chủ động lựa chọn sách, truyện, tự giở sách xem tranh theo ý thích, biết chủ động đề nghị cô đọc sách cho nghe + Quan sát trẻ trong các hoạt động LQVTPVH, hoạt động theo ý thích buổi chiều...
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội		
4.1. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm, với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh		
18	MT67: <i>Biết an ủi và chia vui với người thân, bạn bè và những người xung quanh như: cổ vũ bạn trong các trò chơi, chúc mừng sinh nhật, tập gói quà làm bưu thiếp chúc mừng...</i>	- Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm, với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh: + HĐH: Mừng sinh nhật bé... + QS, trò chuyện với trẻ trong các HĐH, HĐ chơi: <i>Cổ vũ bạn trong các trò chơi vận động; nói lên lời chúc mừng bạn bè, cô giáo trong các sự kiện nổi bật...</i>
4.2: Kỹ năng xã hội		
19	MT75: <i>Trẻ bước đầu nhận biết được một số hành động đơn giản để an toàn cho bản thân phù hợp với hoàn cảnh, một số hành vi không an toàn</i>	- <u>Trẻ bước đầu nhận biết được một số hành động đơn giản để an toàn cho bản thân phù hợp với hoàn cảnh :</u> + HĐH: Bé làm gì khi có mưa dông, sấm chớp...

TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
	<i>của người khác với bản thân. Biết gọi người lớn khi cần sự giúp đỡ.</i>	+ HĐ trò chuyện, HĐ chiều: Trò chuyện/xem video hình ảnh về một số hành động đơn giản đảm bảo an toàn cho bản thân khi gặp mưa dông, sấm sét hay một số hiện tượng thời tiết diễn ra bất ngờ như: mưa, nắng, rét, nóng + QS, trò chuyện với trẻ trong các hoạt động trong ngày...
4.3: Quan tâm đến môi trường		
20	MT78: Hình thành ý thức tiết kiệm điện, nước...dưới sự hướng dẫn của cô giáo.	- Trẻ biết một số hành vi tiết kiệm nước sạch + HĐH: Dạy trẻ biết sử dụng tiết kiệm nước sạch ... - QS, trò chuyện với trẻ/HĐ chiều: xem tranh ảnh, băng hình về các hành động góp phần tiết kiệm, bảo vệ nguồn nước sạch phù hợp với độ tuổi... trong các hoạt động hàng ngày...
5. Lĩnh vực thẩm mỹ		
5.1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật		
21	MT80: Chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.	+ HĐ: NH: Mưa rơi ; Nắng sớm ; Em yêu mùa hè quê em ; Mưa rơi (<i>Dân ca Khơ Mú</i>)... + Quan sát trẻ trong các HĐ chiều; HĐ LQVTPVH: Nghe một số bài hát, bản nhạc, bài thơ, ca dao, tục ngữ câu chuyện... có nội dung trong chủ đề.
5.2. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình		
22	MT82: Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc - Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc. - Vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo	+ HĐ: Dạy hát: Mùa hè đến; Cháu vẽ ông mặt trời; Cầu vồng + HĐ: - Vận động minh họa: Trời nắng trời mưa...

TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
	phách, nhịp, vận động minh họa).	<ul style="list-style-type: none"> - Vỗ tay theo nhịp bài hát: Cháu vẽ ông mặt trời... - Vỗ tay theo phách: Mùa hè đến... + HĐ góc: Hát, múa, vận động theo ý thích một số bài hát trong chủ đề. + Hoạt động chơi, hoạt động theo ý thích: Hát, vận động theo ý thích một số bài hát có nội dung trong chủ đề. + TC Âm nhạc: Ai đoán giỏi; ai nhanh nhất; khiêu vũ với bóng.
23	<p>MT84: Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản. - Xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản. - Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết sử dụng 1 số kỹ năng xé, dán, nặn... Phối hợp các nguyên vật liệu khác nhau để tạo thành sản phẩm đơn giản + HĐ: Vẽ mặt trời; Vẽ mây, mưa; Vẽ cái điều... + HĐ: Xé dán ông mặt trời; Xé dán đám mây... + HĐ: Nặn cầu vồng; Nặn ông mặt trời... - HĐ vẽ/nặn/xé dán theo ý thích một số nội dung trong chủ đề. - HĐ góc: Vẽ/ nặn/ xé dán theo ý thích về một số HTTN...
	MT85: Xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.	- Trẻ biết xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản trong hoạt động tạo hình; HĐ góc, HĐ ngoài trời, HĐ chiều...
5.3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật		
24	MT87: <i>Trẻ thể hiện cảm xúc, ý tưởng của bản thân: Hát, Vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc dưới sự gợi ý của cô. Trẻ biết đọc</i>	<ul style="list-style-type: none"> + HĐH: Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề “Nước và một số hiện tượng tự nhiên” + QS trẻ trong các HĐ chơi, hoạt động ở các góc; HĐ chơi, hoạt động theo ý thích:

TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
	<i>thơ, kể chuyện, thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật dưới sự hỗ trợ của cô</i>	Hát, múa, đọc thơ, kể chuyện... có nội dung trong chủ đề
25	<p>MT88: Tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.</p> <p>- Trẻ có thể nói lên ý tưởng, thể hiện kiến thức đã biết về đối tượng, biết sử dụng dụng cụ, một số thiết bị công nghệ phù hợp dưới sự hỗ trợ của cô, lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu, để tạo ra sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối dưới sự gợi ý của cô.</p>	<p>- Trẻ nói lên ý tưởng, thể hiện kiến thức đã biết về đối tượng.</p> <p>- Sử dụng dụng cụ, một số thiết bị công nghệ phù hợp dưới sự hỗ trợ của cô</p> <p>- Lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu, để tạo ra sản phẩm:</p> <p>+ HĐH: Làm thuyền/bè nổi trên mặt nước; Làm chiếc cốc mức nước được...(Ứng dụng mô hình giáo dục STEAM- Quy trình EDP)</p>

II. Yêu cầu, chuẩn bị

1. Yêu cầu

*Kiến thức:

+ **MT19:** Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở:

- Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt....

- Không tự lấy thuốc uống.

- Không leo trèo bàn ghế, lan can.

- Không nghịch các vật sắc nhọn.

- Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp.

+ Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở:

+ Trẻ biết không được cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt....

+**MT21:** Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: *nước, thời tiết, đặc trưng các mùa trong năm.* ... như: nhìn, nghe, ngửi, sờ...để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.

- Cô trò chuyện với trẻ biết quan sát, *Trò chuyện về đặc điểm thời tiết* trong ngày; cách mặc trang phục phù hợp thời tiết...

+**MT20:** Quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng

- Trẻ quan sát trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng quan sát như: thời tiết ngoài trời, và sự thay đổi của các hiện tượng tự nhiên, cảnh vật, cây cối, hoa lá xung quanh...

+ **MT22:** Làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng. Ví dụ: Thả các vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi.

- Trẻ biết làm thí nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán...

+ **MT23:** Trẻ có thể thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh, **bằng hình** và **quan sát** trò chuyện về đối tượng. – Trẻ bước đầu biết sử dụng một số thiết bị công nghệ số đơn giản, an toàn phù hợp dưới sự hỗ trợ của cô giáo.

- Trẻ biết làm sách, xem tranh ảnh có nội dung về gia đình

+ **MT25:** Nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi.

- Trẻ nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng: QS bầu trời, thời tiết trong ngày...

+ **MT29:** Đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5

- Trẻ biết cách đếm trên số lượng ĐD đồ dùng trong phạm vi 5:

+ **MT31:** Biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 5.

- Tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành hai nhóm.

- Trẻ biết tách/gộp nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4:

+ **MT42:** **Nhận biết và gọi tên một số sự vật, hiện tượng quen thuộc ở nơi tham quan (cây, hoa, con vật, đồ dùng, phương tiện...). Biết nghe cô giới thiệu, quan sát và trả lời câu hỏi đơn giản. Ghi nhớ được một vài hình ảnh, sự việc nổi bật sau chuyến đi.**

- Trẻ biết và gọi tên được 1 số cây, hoa, đồ dùng, phương tiện giao thông...

- Trẻ biết nghe cô giới thiệu, quan sát và trả lời câu hỏi đơn giản

+ **MT48:** Lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.

- Cô trò chuyện với trẻ, tạo tình huống, quan sát trẻ trong các hoạt động hàng ngày/ Trao đổi với phụ huynh giờ đón trả trẻ về khả năng lắng nghe và trả lời câu hỏi của người đối thoại của trẻ.

+ **MT53:** Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao **Có thể trả lời được câu hỏi về nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao đã học phù hợp với lứa tuổi.**

- Trẻ đọc thuộc được bài thơ, ca dao, đồng giao. Trả lời được câu hỏi về nội dung bài thơ, ca dao, đồng giao

+ **MT55:** Bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện. **Có thể trả lời được 1 số câu hỏi về nội dung câu chuyện khi được hỏi.**

- Trẻ nhớ được tên một số nhân vật, hiểu được nội dung cốt truyện, trả lời được 1 số câu hỏi về nội dung câu chuyện

+ **MT58:** Đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giờ sách xem tranh.

- Trẻ biết chủ động lựa chọn sách, truyện, tự giờ sách xem tranh theo ý thích, biết chủ động đề nghị cô đọc sách cho nghe.

+ **MT67:** **Biết an ủi và chia vui với người thân, bạn bè và những người xung quanh như: cổ vũ bạn trong các trò chơi, chúc mừng sinh nhật, tập gói quà làm bưu thiếp chúc mừng...**

- Trẻ biết thể hiện cảm xúc, tình cảm, với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh:

- Trẻ biết nói lên lời chúc mừng bạn bè, cô giáo trong các sự kiện nổi bật...

+ **MT75:** *Trẻ bước đầu nhận biết được một số hành động đơn giản để an toàn cho bản thân phù hợp với hoàn cảnh, một số hành vi không an toàn của người khác với bản thân. Biết gọi người lớn khi cần sự giúp đỡ.*

- Trẻ bước đầu nhận biết được một số hành động đơn giản để an toàn cho bản thân phù hợp với hoàn cảnh :

+ **MT78:** *Hình thành ý thức tiết kiệm điện, nước...dưới sự hướng dẫn của cô giáo.*

- Trẻ có ý thức và biết một số hành vi tiết kiệm điện...

***Kỹ năng:**

+ **MT1:** Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.

- Trẻ thực hiện đầy đủ các động tác trong bài thể dục

+ **MT4:** Phối hợp tay - mắt trong vận động:

+ **Ném trúng đích thẳng đứng**

- Trẻ đứng chân trước, chân sau, tay cầm túi cát cùng phía với chân sau đồng thời gio tay cầm túi cát ngang tầm mắt, mắt nhìn thẳng vào đích. Khi có hiệu lệnh ném gập khuỷu tay và ném mạnh vào đích khi thực hiện vận động:

+ **MT7:** *Rèn luyện sức mạnh cơ bắp của đôi chân cũng như sự phối hợp sức mạnh toàn thân, phát triển khả năng thăng bằng của cơ thể trong vận động.*

+ **Bật xa 25 cm**

- Trẻ đứng tự nhiên 2 tay chống hông mũi bàn chân cách vạch khoảng 2cm, bật cả 2 chân qua 2 vạch kẻ (có độ rộng khoảng 25cm) không chạm vạch, chạm đất bằng đầu bàn chân khi thực hiện vận động:

+ **MT5** Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:

+ **Đi trên ghế thể dục – Bò theo đường dích dắc – Ném xa bằng hai tay:**

- Trẻ đứng ở 1 đầu ghế, mắt nhìn đầu ghế kia, tay chống hông hoặc dang ngang giữ thăng bằng. Chân phải bước lên ghế, thu chân trái đặt sát cạnh chân phải, rồi tiếp tục bước đi đến hết đầu ghế, dừng 1-2 giây bước xuống đất, đi thường 1m tiếp tục bò theo đường dích dắc, đến hết đường đứng dậy cầm bao cát ném xa bằng 2 tay khi thực hiện vận động:

+**MT82:** *Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc:* Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc. Vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).

- Trẻ hát tự nhiên, vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).

+**MT84:** *Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình:* Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản. Xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản. Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.

- Trẻ biết sử dụng 1 số kỹ năng xé, dán, nặn... Phối hợp các nguyên vật liệu khác nhau để tạo thành sản phẩm đơn giản

+**MT85:** *Xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.*

- Trẻ biết xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản trong hoạt động...

+**MT87:** *Trẻ thể hiện cảm xúc, ý tưởng của bản thân: Hát, vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc dưới sự gợi ý của cô. Trẻ biết đọc thơ, kể chuyện, thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật dưới sự hỗ trợ của cô*

- Trẻ hát, múa, đọc thơ, kể chuyện... có nội dung trong chủ đề Những con vật gần gũi.

+ **MT88:** Tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. *Trẻ có thể nói lên ý tưởng, thể hiện kiến thức đã biết về đối tượng, biết sử dụng dụng cụ, một số thiết bị công nghệ phù hợp dưới sự hỗ trợ của cô, lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu, để tạo ra sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối dưới sự gợi ý của cô.*

- Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.

***Thái độ**

+**MT80:** Chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.

- Trẻ nghe 1 số bản nhạc, bài thơ, ca dao, tục ngữ câu chuyện có trong chủ đề; Chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc có nội dung trong chủ đề

2. Chuẩn bị

a. Đồ dùng của cô:

- Tranh ảnh băng hình về chủ đề
- Tranh minh họa nội dung thơ ,truyện.
- Nhạc có lời bài hát có nội dung trong chủ đề

b. Đồ dùng của trẻ:

- Đồ dùng đồ chơi ở các góc: Các loại khối, hàng rào, cây hoa, xoong nồi , bát đĩa, nhạc cụ, bút màu, giấy màu, hồ dán...sách báo về chủ đề
- Đồ dùng-đồ chơi có nội dung trong chủ đề
- Vở bé làm quen với Toán -bé tập tạo hình
- Phấn -sỏi -hột hạt
- Tranh, ảnh đồ chơi có liên quan đến chủ đề

c. Trang trí lớp

*Môi trường bên trong lớp học

- Trang trí chủ đề sinh động theo hướng mở
- Trang trí ảnh theo chủ đề
- Tranh ảnh về một số hoạt động theo chủ đề
- Đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ đề
- Giấy vẽ, bút màu, sáp màu, màu nước, keo dẻo
- Sách tạo hình, sách bé làm quen với toán
- Sách giáo dục tình cảm và kỹ năng xã hội
- Giấy khổ A4, sách tập tạo hình
- Dụng cụ âm nhạc, đàn Organ
- Xắc xô, xúc sắc, trống lắc
- Đồ dùng phục vụ 5 góc...

*Môi trường ngoài lớp học

- Tạo môi trường cảnh quan lớp học xanh, sạch, đẹp
- Góc thiên nhiên trồng cây đa dạng phong phú
- Có đồ dùng, đồ chơi cho trẻ trải nghiệm
- Góc tuyên truyền cha mẹ học sinh

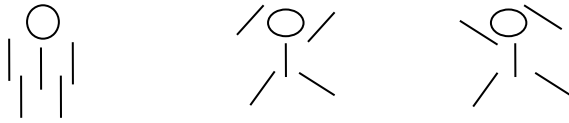
III. Kế hoạch giáo dục

Hoạt động	Tuần 1 (13/4- 17/4/2026)	Tuần 2 (20/4-24/4/2026)	Tuần 3 (27/4-1/5/2026)	Lưu ý
Chủ đề	Nước	Mùa hè của bé	Thời tiết và một số hiện tượng tự nhiên	
Đón trẻ Trò chuyện	<p>- Cô đón trẻ vào lớp nhẹ nhàng, nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định, trò chuyện về trường lớp của bé.</p> <p>+MT48: Lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.</p> <p>- Cô trao đổi với phụ huynh qua giờ đón trả trẻ về khả năng lắng nghe và trả lời câu hỏi với người đối thoại của trẻ.</p> <p>+ Cô trò chuyện với trẻ về ngày nghỉ cuối tuần...</p> <p>+ Cô trò chuyện với trẻ về các góc trong lớp học, biết chức năng và tác dụng của các góc.</p> <p>+ Trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi ở trong lớp dưới sự bao quát và khích lệ của cô</p>			
TD sáng	<p>1.Thể dục sáng: Tập theo băng bài tập . Tập với bài “Cờ hòa bình”</p> <p>a, Mục đích, yêu cầu</p> <p>* Kiến thức:</p> <p>- Trẻ biết mỗi nhịp động tác tương ứng với mỗi nhịp bài hát</p> <p>* Kỹ năng:</p> <p>+ MT1: Trẻ thực hiện đầy đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn</p> <p>- Trẻ biết tập các động tác phát triển các nhóm cơ hô hấp, tay, lưng bụng, lườn, chân...theo nhịp bài hát</p> <p>- Trẻ biết tập đúng các động tác dưới sự hướng dẫn của cô.</p> <p>-Trẻ biết xoay cổ tay , gập , đan ngón tay trong các động tác thể dục</p> <p>* Thái độ:</p> <p>- Trẻ hứng thú tập cùng cô và bạn</p> <p>b, Chuẩn bị:</p> <p>*Địa điểm.</p> <p>_ Sân trường.</p> <p>*Đồ dùng của cô.</p> <p>- Nơ đeo tay</p> <p>*Đồ dùng của trẻ.</p> <p>-Nơ đeo tay</p> <p>* Tiến hành</p>			

- **Khởi động:** Trẻ khởi động các khớp, xoay khớp cổ tay, khớp chân nhẹ nhàng theo nhạc.

- **Trọng động:**

+ Động tác hô hấp: hít thở sâu



Tuần 1

+ Động tác tay phát triển tay bả vai

- Từ tay đưa lên cao hai tay dang ngang



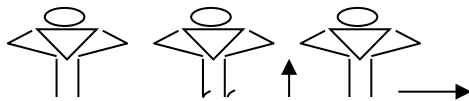
+ Động tác cơ lưng, bụng.

Đứng nghiêng người sang bên, kết hợp tay đưa lên cao hoặc đặt sau gáy.



+ Động tác chân cơ bản

- Bật lên trước, lùi lại, sang bên



- Các động tác thực hiện 2 lần 8 nhịp

Tuần 2

+ Động tác cơ tay và bả vai:

- Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, dang ngang



+ Động tác cơ lưng, bụng.

- Cúi người về phía trước



+ Động tác phát triển cơ chân.

- Đứng khụy gối



- Các động tác thực hiện 2 lần 8 nhịp

Tuần 3

+ Động tác Tay vai:

- Hai tay đưa sang ngang, đưa lên cao



+ Động tác lưng bụng:

- Đứng nghiêng người sang bên trái



+ Động tác chân:

- Bật tách chụm chân tại chỗ



- Các động tác thực hiện 2 lần 8 nhịp

+ **Hội tnh:** Trẻ thả lỏng các khớp nhẹ nhàng theo nhạc

Hoạt động học	Thứ 2	*LQVT -Tách/Gộp trong phạm vi 4	*KPxH + HDH: - Khám phá về gió (<i>Ứng dụng mô hình giáo dục STEM- Quy trình 5E</i>)	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5
	3	*PTTC và KNXH -Dạy trẻ sử dụng tiết kiệm nước sạch	*PTTC và KNXH - Mừng sinh nhật bé	*PTTC và KNXH - Bé làm gì khi có mưa giông, sấm chớp...
	4	*LQVTPVH - Truyện: Cóc kiện trời	*LQVTPVH -Thơ: Mưa rơi	*LQVTPVH -Truyện: Cô con gái út của ông mặt trời
	5	*PTVĐ -VĐCB: <i>Ném trứng đích thẳng đứng</i> -TCVĐ: Thi xem ai nhanh	*PTVĐ - VĐCB: <i>Bật xa 25 cm</i> -TCVĐ: Bắt bướm	*PTVĐ - VĐCB: <i>Đi trên ghế thể dục – Bò theo đường đích dắc – Ném xa bằng hai tay</i>

	6	<p>*ÂM NHẠC -VĐMH: Trời nắng, trời mưa (TT) -NH: Mưa rơi(Dân ca xá) -TC: Tai ai tinh</p>	<p>*TẠO HÌNH - Làm thuyền nổi trên mặt nước (<i>Ứng dụng mô hình giáo dục STEM - Quy trình EDP</i>)</p>	<p>*ÂM NHẠC Biểu diễn cuối chủ đề “Nước và một số hiện tượng tự nhiên”</p>	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	<p>- QSCMĐ: Luống rau mùng toi. -TCĐG: Mèo đuổi chuột -CTD: ĐCNT, vẽ phân, gấp lá cây, xếp hạt hạt, sỏi đá...</p>	<p>- QSCMĐ: Thăm quan vườn thuốc nam -TCĐG: Kéo cưa lừa xẻ - CTD: ĐCNT, vẽ phân, gấp lá cây, xếp hạt hạt, sỏi đá...</p>		
	3	<p>-QSCMĐ: Làm thí nghiệm vật nổi-vật chìm. -TCVĐ: Trời nắng trời mưa - CTD: ĐCNT, vẽ phân, gấp lá cây, xếp hạt hạt, sỏi đá...</p>	<p>- QSCMĐ: Cây phượng vĩ - cây xoài -TCVĐ: -Trời nắng-trời mưa - CTD: ĐCNT, vẽ phân, gấp lá cây, xếp hạt hạt, sỏi đá...</p>	<p>- QSCMĐ: Dạo chơi, quan sát cảnh vật xung quanh sân trường - TCVĐ: -Trời nắng-trời mưa - CTD: Đồ chơi ngoài Vẽ phân, xếp hạt hạt, sỏi đá, gấp lá cây...</p>	
	4	<p>- QSCMĐ: Thăm quan vườn cây của bé -TCĐG: Mèo đuổi chuột - CTD: ĐCNT, vẽ phân, gấp lá cây, xếp hạt hạt, sỏi đá...</p>	<p>- QSCMĐ: Cây ổi-cây khế -TCĐG: Mèo đuổi chuột - CTD: ĐCNT, vẽ phân, gấp lá cây, xếp hạt hạt, sỏi đá...</p>	<p>- QSCMĐ Cây sấu, cây xoài -TCĐG: Kéo cưa lừa xẻ - CTD: ĐCNT, vẽ phân, gấp lá cây, xếp hạt hạt, sỏi đá...</p>	
	5	<p>-QSCMĐ: Cho trẻ vận động bàn tay trong nước -TCVĐ: Trời nắng trời mưa -CTD : ĐCNT, vẽ phân, gấp lá cây, xếp hạt hạt, sỏi đá...</p>	<p>-QSCMĐ: Làm thí nghiệm vật nổi-vật chìm -TCVĐ: Trời nắng-trời mưa -CTD: ĐCNT, vẽ phân, gấp lá cây, xếp hạt hạt, sỏi đá...</p>		

	6	<p>- QSCMĐ: Sự tan chảy của nước đá</p> <p>-TCDG: rỗng rần lên mây</p> <p>-CTD: ĐCNT, vẽ phân, gấp lá cây, xếp hột hạt, sỏi đá...</p>	<p>- QSCMĐ: Cây sấu, cây xoài</p> <p>-TCDG: Kéo cửa lùa xẻ</p> <p>-CTD: ĐCNT, vẽ phân, gấp lá cây, xếp hột hạt, sỏi đá...</p>		
Hoạt động (Thay thế HD góc)	Thứ 4		HĐTN: -Thăm quan cửa hàng giải khát		
Hoạt động Góc	<p>1. Góc xây dựng:</p> <p>(T1): Xây dựng mô hình công viên nước</p> <p>(T2): Xây dựng mô hình vườn cây xanh</p> <p>(T3): Xây dựng mô hình công viên nước</p> <p>* Mục đích yêu cầu:</p> <p>+MT21: Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: <i>nước, thời tiết, đặc trưng các mùa trong năm.</i> ... như: nhìn, nghe, ngửi, sờ...để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ biết quan sát, <i>Trò chuyện về đặc điểm thời tiết</i> trong ngày; cách mặc trang phục phù hợp thời tiết...</p> <p>+ Trẻ biết hội ý phân vai chơi</p> <p>+ Trẻ biết sử dụng các khối hình, các nguyên vật liệu để xây dựng, mô hình vườn cây xanh, mô hình vườn hoa, mô hình vườn cây ăn quả ...</p> <p>+ Tự chọn đồ dùng, đồ chơi theo ý thích.</p> <p>+ Trẻ có kỹ năng xếp chồng, xếp cạnh.</p> <p>+ Trẻ có kỹ năng giao tiếp với các bạn</p> <p>+ Trẻ thu dọn và cất đồ chơi đúng nơi quy định</p> <p>+ Chơi thân thiện với bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn</p> <p>+ Hứng thú tham gia hoạt động</p> <p>* Chuẩn bị:</p> <p>+ Hàng rào, thảm cỏ, cây xanh, cây hoa, gạch, mô hình vườn cây xanh, mô hình vườn hoa, mô hình vườn cây ăn quả (đồ chơi),...</p> <p>* Tiến hành:</p> <p>+ Trẻ hội ý phân vai chơi, bầu nhóm trưởng</p> <p>+ Ý tưởng xây dựng của các con hôm nay là gì?</p> <p>+ Các con thỏa thuận vai chơi của mình nào</p> <p>+ Bây giờ các con hãy bắt tay vào công việc đi nào</p>				

+ Cô hướng trẻ liên kết giữa các góc chơi

2. Góc phân vai:

(T1): Chơi đóng vai nấu ăn và bán hàng.

(T2): Chơi bác sỹ khám bệnh

(T3): Chơi đóng vai người bán nước giải khát.

***Mục đích yêu cầu:**

+ Trẻ biết hội ý phân vai chơi

- Trẻ biết được công dụng và chất liệu của các đồ dùng thông thường trong sinh hoạt hàng ngày:

- Trẻ biết phân loại đồ dùng để ăn, đồ dùng để uống, đồ dùng để mặc...

+ Trẻ biết phân loại đồ dùng gia đình theo công dụng, chất liệu...

+ Trẻ có kỹ năng bán hàng, nấu ăn, sắp xếp dọn bàn ăn

+ Trẻ có kỹ năng lắp ghép..

+ Trẻ tích cực, hứng thú tham gia vào hoạt động

+ Giáo dục trẻ tính đoàn kết, chia sẻ, hợp tác với bạn trong khi chơi

***Chuẩn bị:**

+ Bộ đồ chơi nấu ăn, bộ đồ chơi bán hàng...

+ Quần áo đầu bếp, quần áo chú cảnh sát giao thông

+ Các loại rau củ, hoa quả thật

***Tiến hành**

+ Trẻ hội ý phân vai chơi, bầu nhóm trưởng

+ Cô trò chuyện, gợi ý, hướng dẫn trẻ chơi, hướng dẫn trẻ liên kết các góc chơi

3. Góc tạo hình:

(T1): Vẽ, nặn, xé dán, tô màu 1 một số hiện tượng tự nhiên

(T2): Vẽ, nặn, xé dán, tô màu 1 một số hiện tượng tự nhiên

(T3): Vẽ, nặn, xé dán, tô màu 1 số 1 một trang phục mùa hè của bé

*** Mục đích yêu cầu:**

+ Trẻ biết vào góc chơi, biết cách cầm bút để vẽ, tô màu, biết chia đất nặn, làm mềm dẻo đất nặn...

+ **MT58:** Đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh.

- Trẻ biết chủ động lựa chọn sách, truyện, tự giở sách xem tranh theo ý thích, biết chủ động đề nghị cô đọc sách cho nghe.

+ **MT84:** Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình: Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản. Xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản. Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.

- Trẻ có kỹ năng vẽ/ nặn/ xé dán về một số đồ dùng, đồ chơi theo ý thích

+ Hứng thú tham gia hoạt động

+ Cát dọn đồ chơi sau khi đã chơi xong.

* **Chuẩn bị:** Bút màu, đất nặn, giấy A4, tranh vẽ chưa tô màu

* **Tiến hành:** Cô giới thiệu góc chơi, các loại đồ dùng, đồ chơi, cho trẻ về góc lấy đồ dùng ra vẽ, tô, nặn...

4. Góc âm nhạc: Hát, múa, vận động 1 số bài hát trong chủ đề

* **Mục đích yêu cầu:**

+ Trẻ thuộc các bài hát, bài thơ có nội dung trong chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên

+ **MT82: Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc:** Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc. Vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa). Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).

- Trẻ hát, múa, vận động theo nhạc một số bài hát trong chủ đề

+ Trẻ có kỹ năng hát, múa, vận động theo nhịp lời bài hát...

+ Hứng thú tham gia hoạt động

+ Trẻ hứng thú, sôi nổi khi hát, vận động các bài hát trong chủ đề

+ Cát dọn đồ chơi sau khi đã chơi xong.

* **Chuẩn bị:**

+ 1 số bài hát trong chủ đề, loa, đàn, 1 số dụng cụ âm nhạc...

* **Tiến hành:**

+ Hát, múa, vận động theo nhạc các bài nói về chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên

+ Đọc bài thơ... về chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

5. Góc sách - truyện:

+ Xem tranh ảnh, làm sách có nội dung trong chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên

* **Mục đích yêu cầu:**

+ Trẻ biết làm sách, xem tranh, ảnh có nội dung về chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

+ Trẻ có kỹ năng lật mở sách, truyện...

+ Hứng thú tham gia hoạt động

+ Có ý thức giữ gìn sách truyện...

+ Cát dọn đồ chơi sau khi đã chơi xong.

* **Chuẩn bị:**

+ Sách, tranh ảnh có nội dung trong chủ đề

+ Tranh, ảnh về trạng thái cảm xúc

* **Tiến hành:**

- Cô giới thiệu góc chơi, các loại tranh, ảnh, sách báo. Trẻ lấy tranh ảnh, sách báo ra để xem.

6. Góc thiên nhiên:

(T1): Chơi cát nước

(T2): Chăm sóc cây xanh

(T3): Chơi cát nước

* **Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ biết vào góc chơi, lấy dụng cụ ra để chơi.

- Trẻ có kỹ năng múc nước tưới cho cây, lau lá cây ...

	<ul style="list-style-type: none"> - Hứng thú tham gia hoạt động - Có ý thức giữ gìn và bảo vệ cây xanh... - Cát dọn đồ chơi sau khi đã chơi xong. * Chuẩn bị: - 1 số chậu cây ở góc thiên nhiên, bộ dụng cụ chăm sóc cây, bể đựng nước... - Đồ chơi cát nước * Tiến hành: - Cô giới thiệu góc chơi, trẻ lấy đồ dùng, dụng cụ ra để chơi. 			
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<p>+ MT19: Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... - Không tự lấy thuốc uống. - Không leo trèo bàn ghế, lan can. - Không nghịch các vật sắc nhọn. - Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp. <p>+ Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở:</p> <p>+ Trẻ biết không được cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt....</p> <p>+ Quan sát, trò chuyện với trẻ về cách sử dụng đồ dùng cá nhân đúng cách... trong giờ ăn hàng ngày...</p> <p>+ Hoạt động tổ chức giờ ăn: Hướng dẫn trẻ cầm bát cầm thìa đúng cách, cầm cốc ở đúng quai kí hiệu.</p>			
Hoạt động chiều	Thứ 2	- Chơi theo ý thích với đồ chơi trong lớp	- Ôn: <i>Ném trúng đích thẳng đứng</i>	
	3	- Ôn: - Tách/Gộp trong phạm vi 4	- HDCT mới: Trò chơi dân gian: Nu na nu nống	- Ôn: - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5
	4	- Chơi trò chơi: Ai đoán giỏi	- Chơi t/chơi dân gian: Nu na nu nống	- Ôn : <i>Bật xa 25 cm</i>
	5	- Ôn truyện: - Cóc kiện trời	- Ôn thơ: Mưa rơi	
	6	Biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan cuối tuần		

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI XÂY DỰNG

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Oanh

Trần Thị Phương Lan

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ NƯỚC VÀ MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

LỚP MẪU GIÁO: 3 -4 TUỔI A2

Thời gian thực hiện 3 tuần (Từ ngày 13/04/2026 đến 01/05/2026)

Chủ đề nhánh 1: **Nước** (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 13/04/2026 đến ngày 17/04/2026)

Chủ đề nhánh 2: **Mùa hè của bé** (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 20/04/2026 đến ngày 24/04/2026)

Chủ đề nhánh 3: **Thời tiết và một số hiện tượng tự nhiên** (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 27/04/2026 đến ngày 01/05/2026)

I. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu

a. Kiến thức.

+ **MT19:** Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt....

- Trò chuyện với trẻ về cách nhận biết và tránh 1 số hoạt động ,nơi nguy hiểm khi được nhắc nhở.

-Trẻ biết ngồi ăn đúng tư thế, ăn chậm, nhai kỹ, không cười đùa khi ăn, nhất là khi ăn các loại quả có hạt, thức ăn dễ gây sặc. Hình thành thói quen ăn uống an toàn, có lợi cho sức khỏe.

+**MT20:** Quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng.

- Trẻ quan sát trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng quan sát như: thời tiết ngoài trời, và sự thay đổi của các hiện tượng tự nhiên, cảnh vật , cây cối, hoa lá xung quanh...

- Trẻ biết được đặc điểm nổi bật của đối tượng .

-Trẻ biết đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của đối tượng.

+ **MT21:** Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: **nước, thời tiết, đặc trưng các mùa trong năm.** ... như: nhìn, nghe, ngửi, sờ...để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.

- Cô trò chuyện về đặc điểm thời tiết trong ngày; cách mặc trang phục phù hợp thời tiết...

+**MT23:** Trẻ có thể thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh, **băng hình** và **quan sát** trò chuyện về đối

tượng. Bước đầu biết sử dụng một số thiết bị công nghệ số đơn giản, an toàn phù hợp dưới sự hỗ trợ của cô giáo.

- Trẻ nói được số đặc điểm nổi bật và tính chất của gió (Gió không có mùi có màu không nhìn thấy thấy...)

- Trẻ biết được gió ở khắp mọi nơi, trẻ nhận biết đc khi nào trời có gió và khi nào không có gió cũng như sự thay đổi, tác hại của gió.

- Trẻ biết so sánh phân nhóm các hiện tượng tự nhiên của gió nhân tạo và gió tự nhiên

MT25: Nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi.

-Cô trò chuyện, qs bầu trời, thời tiết trong ngày, trò chuyện về cách mặc trang phục phù hợp thời tiết; QS sự thay đổi của một số loại cây trong sân trường...

+MT29: Đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5

- Biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng.

+ MT31: Biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 5. Tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành hai nhóm:

- Trẻ biết tách/gộp nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4

+ MT42: *Nhận biết và gọi tên một số sự vật, hiện tượng quen thuộc ở nơi tham quan (cây, hoa, con vật, đồ dùng, phương tiện...). Biết nghe cô giới thiệu, quan sát và trả lời câu hỏi đơn giản. Ghi nhớ được một vài hình ảnh, sự việc nổi bật sau chuyến đi.*

-Trẻ mạnh dạn nêu ý kiến nhận xét về buổi tham quan về cửa hàng giải khát.

+MT48: Lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.

-Trao đổi với phụ huynh giờ đón trả trẻ về khả năng lắng nghe và trả lời câu hỏi của người đối thoại của trẻ.

+ MT53: Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao *Có thể trả lời được câu hỏi về nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao đã học phù hợp với lứa tuổi.*

- Trẻ tham gia các hoạt động đọc thơ, ca dao, đồng dao... phù hợp với chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

-Xem tranh ảnh một số bài thơ đã học trong chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

-Trẻ trả lời được câu hỏi về nội dung bài thơ trong chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

- Trẻ nhớ được tên bài thơ, tên tác giả và hiểu nội dung bài thơ trong chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

+ MT55: Bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện. *Có thể trả lời được 1 số câu hỏi về nội dung câu chuyện khi được hỏi.*

- Trẻ xem tranh truyện có nội dung truyện trong chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

- Trẻ nghe 1 số câu chuyện có nội dung trong chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

-Bắt chước giọng nói của 1 số nhân vật trong truyện trong chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

- Trẻ nhớ được 1 số tên truyện, tên tác giả trong chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

+**MT58:** Đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giờ sách xem tranh.

- Trẻ biết chủ động lựa chọn sách, truyện, tự giờ sách xem tranh theo ý thích, biết chủ động đề nghị cô đọc sách cho nghe.

+**MT75:** *Trẻ bước đầu nhận biết được một số hành động đơn giản để an toàn cho bản thân phù hợp với hoàn cảnh, một số hành vi không an toàn của người khác với bản thân. Biết gọi người lớn khi cần sự giúp đỡ.*

- Trẻ nhận biết được một số hiện tượng thời tiết nguy hiểm: mưa dông, sấm sét,...

- Trẻ biết được một số việc nên và không nên làm khi gặp mưa dông, sấm sét,...

+**MT78:** *Hình thành ý thức tiết kiệm điện, nước...dưới sự hướng dẫn của cô giáo.*

- Trẻ biết được vai trò của nước đối với gia đình và cuộc sống của con người

- Trẻ biết cách tiết kiệm nước trong gia đình

B. Kỹ năng.

+**MT1:** Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn

- Trẻ biết tập các động tác phát triển các nhóm cơ hô hấp, tay, lưng bụng, lườn, chân...theo nhịp bài hát

- Trẻ biết tập đúng các động tác dưới sự hướng dẫn của cô

- Phát triển tố chất khéo léo, sự phối hợp nhịp nhàng giữa mắt và chân

+ **MT4:** Phối hợp tay - mắt trong vận động. *Ném trúng đích thẳng đứng:*

- Trẻ đứng chân trước, chân sau, tay cầm túi cát cùng phía với chân sau đồng thời giờ tay cầm túi cát ngang tầm mắt, mắt nhìn thẳng vào đích. Khi có hiệu lệnh ném gập khuỷu tay và ném mạnh vào đích khi thực hiện vận động.

- Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp

+**MT7:** *Rèn luyện sức mạnh cơ bắp của đôi chân cũng như sự phối hợp sức mạnh toàn thân, phát triển khả năng thăng bằng của cơ thể trong vận động. Bật xa 25 cm.*

- Trẻ đứng tự nhiên 2 tay chống hông mũi bàn chân cách vạch khoảng 2cm, bật cả 2 chân qua 2 vạch kẻ (có độ rộng khoảng 25cm) không chạm vạch, chạm đất bằng đầu bàn chân khi thực hiện vận động:

+ **MT5:** Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp. *Đi trên ghế thể dục – Bò theo đường dích dắc – Ném xa bằng hai tay*

- Trẻ đứng ở 1 đầu ghế, mắt nhìn đầu ghế kia, tay chống hông hoặc dang ngang giữ thăng bằng. Chân phải bước lên ghế, thu chân trái đặt sát cạnh chân phải, rồi tiếp tục bước đi đến hết đầu ghế, dừng 1-2 giây bước xuống đất, đi thường 1m tiếp tục bò theo đường dích dắc, đến hết đường đứng dậy cầm bao cát ném xa bằng 2 tay khi thực hiện vận động.

- Trẻ có kỹ năng tập các động tác phát triển các nhóm cơ hô hấp, tay, lưng bụng, lườn, chân...theo nhịp bài hát.

+**MT22:** Làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng. Ví dụ: Thả các vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi, gieo hạt.

- Trẻ biết làm thí nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán.

- Trẻ biết làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn, để quan sát, tìm hiểu đối tượng.

- Trẻ biết quan sát và nhận xét được sự thay đổi của hạt ngô sau những ngày đã gieo.

+**MT82:** *Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc.* Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc. Vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa). Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa):

- Rèn khả năng vận động theo nhịp bài hát, bản nhạc, nghe nhạc

- Trẻ mạnh dạn tự tin, hát tự nhiên theo giai điệu

- Trẻ biết hát các bài hát trong chủ đề theo giai điệu quen thuộc.

+ **MT84:** *Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình.* - Xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản.

- Trẻ biết sử dụng 1 số kỹ năng nặn. Phối hợp các nguyên vật liệu khác nhau để tạo thành sản phẩm đơn giản.

- Trẻ có kỹ năng nặn để tạo ra các sản phẩm.

+**MT85:** *Xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.*

- Trẻ biết xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản trong hoạt động tạo hình.

- Trẻ có kỹ năng chơi xếp hình cùng cô, bạn

+**MT87:** *Trẻ thể hiện cảm xúc, ý tưởng của bản thân: Hát, Vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc dưới sự gợi ý của cô. Trẻ biết đọc thơ, kể chuyện, thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật dưới sự hỗ trợ của cô.*

- Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc trong chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

- Trẻ biết đọc các bài thơ, ca dao, đồng dao, trong chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

- Trẻ mạnh dạn tự tin và có kỹ năng khi vận động các bài hát theo ý thích và bản nhạc quen thuộc.

+ **MT88:** *Tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.*

- *Trẻ có thể nói lên ý tưởng, thể hiện kiến thức đã biết về đối tượng, biết sử dụng dụng cụ, một số thiết bị công nghệ phù hợp dưới sự hỗ trợ của cô, lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu, để tạo ra sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối dưới sự gợi ý của cô:*

- *Trẻ nói lên ý tưởng, thể hiện kiến thức đã biết về đối tượng.*

- *Sử dụng dụng cụ, một số thiết bị công nghệ phù hợp dưới sự hỗ trợ của cô*

- *Lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu, để tạo ra sản phẩm.*

- Trẻ biết sử dụng các dụng cụ, nguyên vật liệu tái chế khác nhau: Ống hút, bẹ chuối, que kem,... để làm bè nổi được trên mặt nước.

- Trẻ vẽ thiết kế được sơ đồ họa sản phẩm của mình.

C.Thái độ.

+ **MT80:** *Chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện. Nghe một số bài hát, bản nhạc, bài thơ, ca dao, tục ngữ câu chuyện... có nội dung trong chủ đề:*

-Trẻ tự tin và mạnh dạn thể hiện cảm xúc qua vận động

-Trẻ chú ý, tập trung lắng nghe, thể hiện sự yêu thích và mong muốn được tham gia.

-Trẻ có hứng thú và cảm xúc tự nhiên khi nghe giai điệu, lời ca, lời thơ.

-Trẻ biết ngồi ngay ngắn, chú ý khi nghe cô kể chuyện, đọc thơ, mở nhạc.

- Trẻ thích thu tham gia vào hoạt động của cô.
- +**MT67: *Biết an ủi và chia vui với người thân, bạn bè và những người xung quanh như: cổ vũ bạn trong các trò chơi, chúc mừng sinh nhật, tập gói quà làm bưu thiếp chúc mừng...***

- Trẻ biết gửi những lời chúc mừng sinh nhật .
- Trẻ vui vẻ hào hứng khi tặng nhưng món quà cho bạn khi sinh nhật.

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Trang trí chủ đề gia đình đẹp, sinh động theo hướng mở
- Trang trí ảnh về chủ đề thực vật xung quanh bé.
- Tạo môi trường cảnh quan lớp học xanh, sạch, đẹp, gọn gàng thuận tiện cho trẻ hoạt động

b. Đồ dùng dạy học của cô

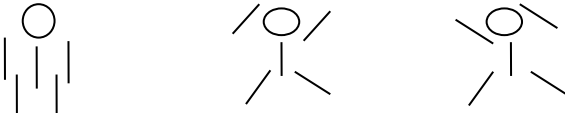

- Nơ đeo tay gậy, vòng thẻ đục, trò chơi, bài hát có nội dung về chủ đề
- Đồ chơi ở các góc. Nhạc cụ âm nhạc: Trống, phách, xác xô
- Bài thơ, câu đố, bài hát, câu chuyện về chủ đề
- Giấy A4, bút sáp.
- Tranh ảnh, mô hình gia đình: có cây xanh, có đồ chơi ngoài trời...
- Video, hình ảnh các hoạt động trong gia đình
- Que chỉ, nhạc các bài hát trong chủ đề gia đình

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Đồ dùng, đồ chơi trong lớp: Gồm 5 góc chơi đầy đủ bày theo chủ đề thuận tiện cho trẻ dễ lấy
- Đồ dùng đồ chơi hoạt động ngoài trời sỏi, phân, lá cây....
- Sách TCKNXH, LQVT,LQVCC, Tạo hình
- Vòng thẻ đục, bóng
- Xác xô, phách tre, song loan..
- Bìa catoong, giấy màu, băng dính, keo, kéo.....

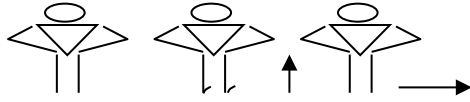
II. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1 (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 13/04/2026 đến ngày 17/04/2026)	Tuần 2 (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 20/04/2026 đến ngày 24/04/2026)	Tuần 3 (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 27/04/2026 đến ngày 01/05/2026)	Lưu ý
Chủ đề	Chủ đề nhánh 1: Nước	Chủ đề nhánh 2: Mùa hè của bé	Chủ đề nhánh 3: Thời tiết và một số hiện tượng tự nhiên	
Đón trẻ Trò chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ và đón trẻ vào lớp nhắc nhở trẻ cất đồ dùng cá nhân vào nơi quy định - Cô trò chuyện , xem tranh ảnh , video với trẻ về chủ đề nước ,hiện tượng tự nhiên. + MT19: Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở - Trò chuyện với trẻ về cách nhận biết và tránh 1 số hoạt động ,nơi nguy hiểm khi được nhắc nhở 			

	<p>+MT48: Lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại. -Trao đổi với phụ huynh giờ đón trả trẻ về khả năng lắng nghe và trả lời câu hỏi của người đối thoại của trẻ. - Cho trẻ chơi với đồ chơi theo ý thích</p>	
<p>TD sáng</p>	<p>1.Thể dục sáng: Tập theo băng bài tập . Tập với bài “Cờ hòa bình”</p> <p>a, Mục đích, yêu cầu</p> <p>* Kiến thức: - Trẻ biết mỗi nhịp động tác tương ứng với mỗi nhịp bài hát</p> <p>* Kỹ năng:</p> <p>+ MT1: Trẻ thực hiện đầy đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn</p> <p>- Trẻ biết tập các động tác phát triển các nhóm cơ hô hấp, tay, lưng bụng, lườn, chân...theo nhịp bài hát</p> <p>- Trẻ biết tập đúng các động tác dưới sự hướng dẫn của cô.</p> <p>-Trẻ biết xoay cổ tay , gập , đan ngón tay trong các động tác thể dục</p> <p>* Thái độ: - Trẻ hứng thú tập cùng cô và bạn</p> <p>b, Chuẩn bị:</p> <p>*Địa điểm. Sân trường.</p> <p>*Đồ dùng của cô. - Nơ đeo tay</p> <p>*Đồ dùng của trẻ. -Nơ đeo tay</p> <p>* Tiến hành</p> <p>- Khởi động: Trẻ khởi động các khớp, xoay khớp cổ tay, khớp chân nhẹ nhàng theo nhạc.</p> <p>- Trọng động: + Động tác hô hấp: hít thở sâu</p> <div style="text-align: center;">  </div> <p style="text-align: center;">Tuần 1</p> <p>+Động tác tay phát triển tay bả vai -Từng tay đưa lên cao hai tay dang ngang</p> <div style="text-align: center;">  </div> <p>+Động tác cơ lưng , bụng. Đứng nghiêng người sang bên, kết hợp tay đưa lên cao hoặc đặt sau gáy.</p>	



- + Động tác chân cơ bản
- Bước lên trước , lùi lại , sang bên



- Các động tác thực hiện 2 lần 8 nhịp

Tuần 2

- + Động tác cơ tay và bả vai:
- Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, dang ngang



- + Động tác cơ lưng, bụng.
- Cúi người về phía trước



- + Động tác phát triển cơ chân.
- Đứng khụy gối



- Các động tác thực hiện 2 lần 8 nhịp

Tuần 3

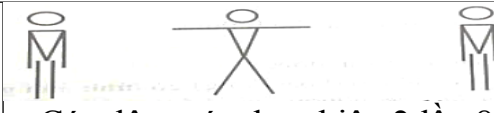
- + Động tác Tay vai:
- Hai tay đưa sang ngang, đưa lên cao



- + Động tác lưng bụng:
- Đứng nghiêng người sang bên trái



- + Động tác chân:
- Bước tách chụm chân tại chỗ

	 <p>- Các động tác thực hiện 2 lần 8 nhịp + Hồi tĩnh: Trẻ thả lỏng các khớp nhẹ nhàng theo nhạc</p>			
Hoạt động học	Thứ 2	*PTTM Âm nhạc - VDMH: Trời nắng, trời mưa (TT) - NH: Mưa rơi (Dân ca xá) - TC: Tai ai tinh	*TẠO HÌNH Hoạt động: Làm bè nổi trên mặt nước (Ứng dụng mô hình giáo dục STEM-Quy trình EDP)	
	3	*PTVĐ - VĐCB: Ném trứng đích thẳng đứng - TCVD: Bật xa	*PTVĐ - VĐCB: Bật chụm tách chân - TCVD; Ai chuyên giỏi	*PTVĐ - VĐCB: Đi trên ghế thể dục – Bò theo đường đích dắc – Ném xa bằng hai tay - TCVD: Thi ai ném giỏi
	4	*PTTC-KNXH Giáo dục trẻ tiết kiệm điện, nước	*PTTC-KNXH Nhận biết dấu hiệu khi bạo hành thân thể/bạo hành tinh thần.	*PTTC-KNXH Mừng sinh nhật bé...
	5	*LQVTPVH - Truyện : Cóc kiện trời	*LQTPVH - Thơ: Mưa rơi	
	6	*LQVT Tách/Gộp trong phạm vi 4	* KPKH Hoạt động: Khám phá về gió”(Ứng dụng mô hình giáo dục STEM-Quy trình 5E)	
	Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	* QSCMĐ: Quan sát cây ổi và cây khế - TCDG: Lộn cầu vòng - CTD: Chơi với phấn, lá cây,...ĐCNT	*QSCMĐ: Quan sát vườn thuốc nam - TCVD: Gà trong vườn rau - CTD: Chơi với phấn, lá cây,...ĐCNT
3		* QSCMĐ: Gieo hạt ngô - TCDG: Kéo co - CTD: Với phấn, lá cây,...ĐCNT	* QSCMĐ: Quan sát cây xoài và cây hồng xiêm - TCVD: Kéo co	* QSCMĐ: Gieo hạt đỗ đen - TCVD: Gieo hạt nảy mầm

			- CTD: Với phấn, lá cây,...ĐCNT.	- CTD: Với phấn, lá cây,...ĐCNT	
	4	<p>*QSCMĐ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát cây xoài, cây phượng vĩ - TCĐG: Mèo đuổi chuột - CTD: Chơi với phấn, lá cây,...ĐCNT 	<p>* QSCMĐ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát cây hoa giấy và cây lộc vừng - TCVĐ: Mèo đuổi chuột - CTD: Chơi với phấn, lá cây,...ĐCNT 	<p>* QSCMĐ:</p> <p>Quan sát vườn rau của bé</p> <ul style="list-style-type: none"> -TCVĐ: Gà trong vườn rau - CTD: Đồ chơi ngoài trời, vẽ phấn... 	
	5	<p>* QSCMĐ: Quan sát cây xoài, cây hồng xiêm</p> <ul style="list-style-type: none"> - TCVĐ: Kéo co - CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời 	<p>*QSCMĐ: Sự nảy mầm của hạt ngô</p> <ul style="list-style-type: none"> - TCVĐ: Kéo co - CTD:Chơi với đồ chơi ngoài trời 		
	6	<p>* QSCMĐ: Quan sát vườn rau của bé</p> <ul style="list-style-type: none"> - TCVĐ: Gà trong vườn rau- CTD: Với phấn, lá cây,...ĐCNT 	<p>*QSCMĐ: Quan sát cây ôi và cây khế</p> <ul style="list-style-type: none"> - TCĐG: Lộn cầu vòng - CTD: Với phấn, lá cây,...ĐCNT 		
Hoạt động (Thay thế HĐ góc)	Thứ		Thăm quan cửa hàng giải khát		
Hoạt động góc	<p>1. Góc xây dựng</p> <p>(T1) Xây dựng mô hình vườn rau của bé. (T2): Xây dựng mô hình công viên nước (T3): Xây dựng mô hình vườn hoa của bé.</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết mô tả đặc điểm nổi bật của mô hình vườn rau của bé, công viên nước, vườn hoa của bé. - Trẻ biết xếp, lắp ghép tạo thành mô hình vườn rau của bé, công viên nước, vườn hoa của bé. <p>+MT85: Xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xếp chồng, xếp xen kẽ, lắp ghép nhiều khối để thành mô hình - Phối hợp nhiều các nguyên vật liệu khác nhau trong cùng 1 sản phẩm. -Hứng thú tích cực tham gia hoạt động xây dựng mô hình. <p>b. Chuẩn bị:</p>				

-Nguyên vật liệu xây dựng: Gạch, bộ lắp ghép, công, hàng rào nút hình, cây ăn quả, cây rau các loại, đồ chơi ngoài trời...

C. Cách chơi.

-Trẻ phân vai chơi ,trẻ chọn vai chơi. (Ai là người dựng mô hình, ai xếp hàng rào, ai lắp ghép công...)

- Ở góc xây dựng các bác thợ xây đã xây dựng được công trình gì đây?

- Giới thiệu, kể tên và mô tả công trình mình xây dựng

- Bác thợ xây hãy trình bày về công trình xây dựng của mình cho mọi người cùng biết nào!

- Cô khuyến khích trẻ giao lưu với các góc chơi.

2. Góc phân vai

(T1): Chơi đóng vai mẹ, con

(T2): Chơi đóng vai bán hàng và nấu ăn

(T3): Chơi Chơi đóng vai bác sỹ.

a.Mục đích, yêu cầu:

- Nghe hiểu và phản hồi thông tin đơn giản

- Biết vai trò, công việc, đồ dùng đặc trưng của từng vai

- Trẻ biết thể hiện đúng vai chơi. Biết các hành động lời thoại phù hợp với vai chơi.

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc trong giao tiếp

- Phát triển tư duy sáng tạo trong tình huống mới

- Biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.

- Hứng thú tích cực trong vai chơi

- Thể hiện sự gắn bó, quan tâm yêu thương qua vai chơi

b. Chuẩn bị:

- Bộ đồ chơi nấu ăn, các loại rau, củ, quả, đồ chơi bán hàng, đồ dùng học tập.

C. Cách chơi.

- Trẻ phân vai chơi ,trẻ chọn vai chơi.

- Đóng vai cô bán hàng-người mua hàng; người nấu ăn....

- Cô quan sát gợi mở, động viên khuyến khích trẻ tích cực tham gia chơi

-Cô khuyến khích trẻ giao lưu với các góc chơi

3. Góc tạo hình:

(T1): Vẽ, tô màu, nặn, xé dán.. về chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

(T2): Vẽ, tô màu, nặn, xé dán.. về chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

(T3): Vẽ, tô màu, nặn, xé dán... về chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

a. Mục đích, yêu cầu:

-Trẻ sử dụng các kỹ năng để tạo ra sản phẩm chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

+**MT84:** Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình:

- Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.

- Xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản.
- Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối
- Rèn sự khéo léo, phối hợp tay-mắt. Quan sát tương tượng sáng tạo trong sản phẩm

+Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, yêu quý trường lớp, cô giáo, các bạn.

b. Chuẩn bị:

- Giấy màu bút sáp, đất nặn, kéo, keo, giấy A4, và 1 số nguyên liệu tự nhiên, hạt vò dừa, hạt cúc...

C. Cách chơi.

- Trẻ phân vai chơi ,trẻ chọn vai chơi.
- Trẻ vẽ, xé dán theo chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.
- Nặn đồ chơi trong chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.
- Con đang làm gì đây? Phần này con sẽ tô màu gì? Con đang cầm màu gì trên tay? ...
- Cô cho trẻ nhận xét nhóm chơi của mình, của bạn. Cô nhận xét góc chơi của trẻ.. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.
- Cô khuyến khích trẻ giao lưu với các góc chơi.

4. Góc sách truyện:

(T1): - Xem tranh ảnh về chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

- Đọc 1 số bài thơ về chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

(T2): Xem tranh ảnh, các hoạt động của lớp

- Chơi với các hình học, bảng chun

(T3) Xem tranh ảnh về đồ chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

- Chơi với các hình học, bảng chun

a. Mục đích, yêu cầu:

+**MT55:** Bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện. *Có thể trả lời được 1 số câu hỏi về nội dung câu chuyện khi được hỏi:*

- Trẻ nhớ tên câu truyện , tên tác giả câu truyện chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

- Trẻ bắt chước được 1 số nhân vật trong câu truyện chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

+**MT53:** Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao *Có thể trả lời được câu hỏi về nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao đã học phù hợp với lứa tuổi:*

- Ghi nhớ nhanh, ngôn ngữ mạch lạc, phát triển tư duy sáng tạo

- Trẻ biết yêu trường lớp, bảo quản đồ dùng, đồ chơi trong lớp.

MT58: Đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giờ sách xem tranh.

- Trẻ biết chủ động lựa chọn sách, truyện, tự giờ sách xem tranh theo ý thích, biết chủ động đề nghị cô đọc sách cho nghe

b. Chuẩn bị:

- Sách tạp chí về chủ đề một số chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

-xem, tranh ảnh đồ dùng, đồ chơi, các hoạt động chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

C. Cách chơi.

- Trẻ phân vai chơi ,trẻ chọn vai chơi.
- Trẻ xem tranh, ảnh, tạp chí về chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.
- Sắp xếp thứ tự các hoạt động 1 ngày của bé ở chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.
- Các bạn đang làm gì đây? Đây là tranh gì? trong tranh có gì? Đây là đồ chơi gì? Đồ chơi này chơi như thế nào? ...
- Cô cho trẻ nhận xét nhóm chơi của mình, của bạn. Cô nhận xét góc chơi của trẻ. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.
- Cô khuyến khích trẻ giao lưu với các góc chơi

5. Góc âm nhạc

(T1,2): Hát, vận động theo ý thích về chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

(T3,): Chơi với các dụng cụ âm nhạc và hát các bài hát về chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

a. Mục đích, yêu cầu:

-Trẻ hát các bài hát, bài thơ có nội dung trong chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

+MT82: Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc. Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc. Vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).

- Trẻ có kỹ năng hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của 1 số bài hát trong chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

+MT 87: Trẻ thể hiện cảm xúc, ý tưởng của bản thân: Hát, vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc *dưới sự gợi ý của cô. Trẻ biết đọc thơ, kể chuyện, thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật dưới sự hỗ trợ của cô*

- Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.

- Thể hiện cảm xúc tự sáng tạo của bản thân khi tham gia các hoạt động nghệ thuật, đọc thơ kể chuyện...

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, cảm thụ âm nhạc tốt, nhanh nhạy trong các trò chơi âm nhạc

+ MT80: Chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện

- Hứng thú tự tin tham gia biểu diễn.

-Hào hứng tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn.

b. Chuẩn bị:

- Dụng cụ âm nhạc: Trống, phách tre, xúc xắc, xong loan, âm nhạc...

C. Cách chơi.

- Trẻ phân vai chơi ,trẻ chọn vai chơi.

- Hát, múa, vận động theo nhạc các bài nói về chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc bài thơ... về chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên. - Chào các nghệ sĩ tí hon! Hôm nay các nghệ sĩ sẽ trở tài gì thế? Đây là nhạc cụ gì vậy ạ? - Con đang hát bài hát gì đấy? Bài hát nói về ngày gì? Bài hát vận động như thế nào?.. - Cô khuyến khích trẻ giao lưu với các góc chơi <p>6. Góc thiên nhiên:</p> <ul style="list-style-type: none"> (T1): Chăm sóc cây, tưới nước cho cây. (T2): Đong nước (T3): Lau lá, thả vật nổi vật chìm. (T4): Chơi cát nước, <p>a. Mục đích, yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chăm sóc, tưới nước, nhặt cỏ, bảo vệ cây - Phát triển kỹ năng quan sát, so sánh, ghi nhớ nhanh - Trẻ chăm sóc cây, yêu thiên nhiên <p>b. Chuẩn bị:</p> <p>Chậu cây, bình tưới, xẻng nhựa, ca múc nước...</p> <p>C. Cách chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phân vai chơi, trẻ chọn vai chơi. - Trẻ tưới cây, lau lá... - Quan sát sự thay đổi của cây, lá, hoa. - Các bạn đang làm gì đấy? Đây là cây gì? - Muốn cho cây xanh tốt chúng ta phải làm gì? - Các bạn chăm sóc cây như thế nào? ... - Cô cho trẻ nhận xét nhóm chơi của mình, của bạn. - Cô khuyến khích trẻ giao lưu với các góc chơi - Cô nhận xét góc chơi của trẻ. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định. 	
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn. Sau khi đi vệ sinh - Thời tiết mùa thu cô chú ý mở cửa cho thông thoáng mát mẻ - Cô tổ chức cho trẻ ăn bữa trưa. <p>MT19: Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở. Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt....</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngồi ăn đúng tư thế, ăn chậm, nhai kỹ, không cười đùa khi ăn, nhất là khi ăn các loại quả có hạt, thức ăn dễ gây sặc. Hình thành thói quen ăn uống an toàn, có lợi cho sức khỏe. - Sau khi ăn xong cô nhắc trẻ cất bàn ghế đúng vào nơi qui định. - Cô chia cơm và giới thiệu món ăn và các chất dinh dưỡng có trong thức ăn - Động viên trẻ ăn hết suất. - Ăn xong cô cho trẻ lau miệng, uống nước và đi vệ sinh - Cô lau dọn phòng lớp sạch sẽ, chuẩn bị đầy đủ: Chăn, gối, chiếu, giường... cho trẻ - Cô cho trẻ về chỗ nằm của mình, cô nhắc nhở trẻ không nói chuyện trong giờ ngủ và tư thế nằm thoải mái 	

	<p>- Sau khi trẻ ngủ dậy cho trẻ thu gom đồ dùng của mình để vào nơi qui định rồi đi vệ sinh.</p> <p>- Cô mở nhạc cho trẻ khởi động và tập các động tác nhẹ nhàng để chống mệt mỏi sau khi ngủ dậy</p>			
Hoạt động chiều	Thứ 2	Chơi trò chơi: Xâu vòng tặng bạn.	Đọc bài thơ : Mưa rơi	
	3	Chơi với đồ chơi trong lớp.	Câu chuyện:Cô con gái út của Ông mặt trời.	Đếm đến 5. Nhận biết các nhóm có 5 đối tượng .
	4	Ôn.Ném trúng đích thẳng đứng .	Chơi trò chơi: Xếp hình	Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề: Nước và một số hiện tượng tự nhiên
	5	Giải câu đố có nội dung trong chủ đề	Ôn.Bật xa 25 cm TC: Ai chuyền giỏi	
	6	Liên hoan văn nghệ, nêu gương bé ngoan cuối tuần		

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI XÂY DỰNG
(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Oanh

Mai Thị Len

